

Số: **4648** /LĐTBXH-BVCSTE

V/v: Tổng hợp ý kiến trả lời câu hỏi  
tại Diễn đàn trẻ em quốc gia năm 2009

Hà Nội, ngày **07** tháng 12 năm 2009

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Diễn đàn Quốc gia “Trẻ em và các mục tiêu vì trẻ em” năm 2009 đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với 5 tổ chức quốc tế tại Việt Nam tổ chức từ ngày 31/7 đến 04/8/2009 ở Hà Nội. Sáng ngày 04/8/2009 đã diễn ra phiên đối thoại giữa trẻ em tham dự diễn đàn với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước do Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan chủ trì với sự tham gia của Lãnh đạo và đại diện các Bộ, ngành, địa phương.

Tại Phiên đối thoại, 20 câu hỏi về những vấn đề trẻ em quan tâm và còn băn khoăn gửi tới các bác Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ ngành đoàn thể, các tổ chức quốc tế đã được giải đáp. Tuy nhiên, do thời gian có hạn và do một số Bộ, ngành liên quan không cử đại diện tham dự phiên đối thoại nên một số câu hỏi của trẻ em liên quan đến trách nhiệm của các Bộ ngành chưa được giải đáp đầy đủ. Vì vậy, sau khi diễn đàn kết thúc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có công văn số 3215/LĐTBXH-BVCSTE ngày 28/8/2009 gửi các Bộ ngành xem xét, trả lời bổ sung những nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của các Bộ ngành. Đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nhận được công văn trả lời của 5 Bộ, bao gồm Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp nội dung trả lời của các Bộ để trả lời cho trẻ em và báo cáo Thủ tướng Chính phủ. (Có văn bản kèm theo).

**Nơi nhận:**

- Như trên ;
- Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Ngân;
- Các Bộ Công an, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính, Tài nguyên Môi trường, Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, BVTE (2)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC**



**Đàm Hữu Đắc**

09592457

**TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ NGÀNH TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI  
CỦA TRẺ EM TẠI DIỄN ĐÀN TRẺ EM QUỐC GIA NĂM 2009**

(Kèm theo công văn số 4649/ĐD-BXH-BLĐ-TT&XH ngày 07 tháng 12 năm 2009)



Những câu hỏi của trẻ em về các vấn đề liên quan đến chức năng quản lý Nhà nước của các Bộ, cùng với các giải pháp khắc phục đã được các Bộ giải đáp và làm rõ. Dưới đây là tổng hợp nội dung trả lời của các Bộ.

**I. Trả lời của Bộ Công an về những vấn đề liên quan chức năng nhiệm vụ quản lý Nhà nước của Bộ (Công văn số: 2363/BCA-C11 ngày 07/10/2009)**

Trong những năm qua, thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2001-2010; Luật bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em năm 2004, đặc biệt là thực hiện Đề án 4 Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm “Đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên” từ năm 2001-2010; thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2004-2010, với sự cố gắng nỗ lực của toàn lực lượng Công an cả nước, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự ủng hộ, tham gia nhiệt tình của các Bộ ngành, đoàn thể từ trung ương đến địa phương, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu và quyền cơ bản của trẻ em, góp phần tích cực vào sự ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh trật tự.

Tội phạm xâm hại trẻ em (XHTE) và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên từng bước được kiềm chế và giảm dần. Tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp, có nơi, có lúc gia tăng tính chất, mức độ ngày một nghiêm trọng hơn, đang là mối quan tâm sâu sắc của gia đình, các ngành, đoàn thể và toàn xã hội.

Trung bình hàng năm, xảy ra 1.500 vụ XHTE, trong đó có trên 800 vụ XHTD trẻ em, chủ yếu là hiếp dâm trẻ em (trên 600 vụ), số trẻ vị thành niên vi phạm pháp luật chiếm ¼ so với tổng số vụ phạm tội hình sự.

• *Về công tác phòng ngừa*

Ngành Công an đã phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống tội phạm XHTE, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tổ chức các buổi hội thảo, diễn đàn để nâng cao nhận thức về pháp luật; chống lại lối sống thực dụng.

Có kế hoạch chỉ đạo Công an các địa phương làm tham mưu cho cấp uỷ và chính quyền địa phương xây dựng mô hình “Quản lý, giáo dục trẻ em hư, trẻ em làm trái pháp luật tại cộng đồng”. Đến nay, hầu hết các tỉnh đã có mô hình này. Nhiều địa phương đã tiến hành sơ kết và nhân rộng các mô hình tiên tiến như: Nam Định, Hà Nam, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, An Giang, Vũng Tàu...

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống ma tuý trong trường học; đưa nội dung giáo dục phòng chống ma tuý với các chương trình khoa học, tổ chức chỉ đạo cụm trường, trọng điểm có nguy cơ cao về ma tuý, đặc biệt trong các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma tuý, chất kích thích ở Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các đô thị lớn.

Phối hợp với lực lượng bảo vệ, chăm sóc trẻ em thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt Tháng hành động vì trẻ em hàng năm có hiệu quả, gắn kết Tháng hành động vì trẻ em với phong trào hành động thiết thực vì trẻ em, xây dựng nhiều mái ấm tình thương. Quan tâm chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ em bị XHTD, TE bị bạo hành...

Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chỉ đạo, tổ chức nhiều cuộc hội thảo về vai trò của Hội trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, tái hoà nhập cho trẻ em bị buôn bán từ nước ngoài trở về, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nêu cao vai trò phụ nữ trong việc quản lý, giáo dục con cái, xây dựng nhiều mô hình vận động phụ nữ tham gia giáo dục, quản lý trẻ em tại cơ sở như: Tổ phụ nữ giúp con em, người thân cai nghiện; tổ phụ nữ hướng nghiệp; tổ phụ nữ giúp bạn; phong trào giúp trẻ em từ cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng hết hạn cải tạo hoà nhập về với cộng đồng...

#### ● Công tác đấu tranh

Hàng năm, Bộ đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát thường xuyên cập nhật tình hình tội phạm XHTE và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên để đề ra các kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh. Đã chỉ đạo lực lượng cảnh sát các cấp có kế hoạch chủ động phối hợp với Biên phòng, Viện Kiểm sát, Toà án trong phối hợp trao đổi thông tin, phát hiện, điều tra xét xử, truy tố các tội phạm mua bán, bắt cóc, chiếm đoạt trẻ em; ra nhiều điện, kế hoạch chỉ đạo quyết liệt chỉ đạo Công an các địa phương đẩy mạnh công tác nắm tình hình tội phạm mua bán, bắt cóc, chiếm đoạt trẻ em; xác định các tuyến, địa phương trọng điểm, đối tượng nổi lên, dựng lại các đường dây băng nhóm để có kế hoạch đấu tranh triệt phá.

Chi đạo lực lượng Cảnh sát điều tra hình sự nhanh chóng hoàn thành hồ sơ, phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát, Toà án các cấp trong việc đề xuất thống nhất, xử lý kịp thời và nghiêm khắc đối với các vụ án xâm phạm nghiêm trọng đến trẻ em. Đặc biệt tổ chức xử án điểm, lưu động các vụ án giết trẻ em, hiếp dâm trẻ em... Nhằm răn đe và tạo điều kiện phát động phong trào quần chúng tố giác, chống tội phạm XHTE. Bên cạnh đó, đơn đốc Công an các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả đấu tranh phòng chống tội phạm XHTE và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên trên toàn quốc; thường xuyên tổ chức đoàn đi kiểm tra, khảo sát việc thực hiện các đề án, các chương trình hành động vì trẻ em thuộc chức năng của ngành để có kế hoạch chi đạo các đơn vị, địa phương thực hiện.

● *Một số giải pháp để nâng cao hiệu quả các mặt công tác, góp phần xây dựng và thực hiện Chương trình quốc gia vì trẻ em Việt Nam*

Trước hết cần phải đặt nhiệm vụ phòng chống tội phạm XHTE và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên là một trong những nội dung quan trọng cần tăng cường sự lãnh đạo, chi đạo của cấp uỷ Đảng và chính quyền các cấp, sự phối hợp lực của các ngành, các lực lượng, các tổ chức xã hội và vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia; phấn đấu giảm dần tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên và tạo chuyển biến rõ rệt về phòng chống loại tội phạm này, nhất là ở các thành phố lớn, vùng kinh tế trọng điểm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống tội phạm XHTE và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên trên các phương tiện thông tin đại chúng, bằng những hình thức tuyên truyền phù hợp với lứa tuổi, vùng miền, làm cho các em trong lứa tuổi vị thành niên nhận thức được âm mưu, phương thức, thủ đoạn của bọn tội phạm cũng như hậu quả, tác hại của việc vi phạm pháp luật, trách nhiệm của người dân với an ninh trật tự xã hội, từ đó hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa có hiệu quả.

Tiếp tục phát động phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội gắn với các đợt sinh hoạt chính trị ở các địa phương. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và các bộ ngành liên quan (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Bộ Giáo dục và Đào tạo...); xây dựng cuộc sống khu dân cư, thôn xóm, làng bản, ấp không có tội phạm, tệ nạn xã hội.

Các địa phương cần quan tâm đến công tác xây dựng mô hình điểm về quản lý, giáo dục trẻ em hư, trẻ em làm trái pháp luật tại cộng đồng. Ngành Công an cần chủ động nắm chắc tình hình tội phạm XHTE và tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên để có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn loại hình tội

phạm này. Đồng thời có biện pháp phát hiện nhanh những hành vi XHTE để có kế hoạch bảo vệ trẻ em, tránh những hậu quả có thể xảy ra cho các em.

Thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Đề án 4 (Chương trình 138/CP), Đề án II (Chương trình 130/CP) ở một số đơn vị, địa phương trọng điểm, để từ đó đề ra các kế hoạch chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả hai đề án trên và các Chương trình hành động vì trẻ em Việt Nam.

Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm để bàn biện pháp thực hiện, đồng thời mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em qua biên giới, tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực (Lào, Campuchia, Trung Quốc...). Thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm gặp gỡ, trao đổi thông tin để làm tốt công tác phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em.

## **II. Trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về vấn đề Nước sạch và Vệ sinh môi trường (Công văn số: 2986/BNN-TL ngày 17/9/2009)**

Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đến năm 2020. Theo đó, tất cả dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc gia vào năm 2020. Chiến lược Quốc gia được thực hiện thông qua các chương trình, dự án từ nguồn vốn của Chính phủ và vốn hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, kinh phí do nhân dân đóng góp, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2006-2010 với mục tiêu từ nay đến hết năm 2010 cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho 85% dân số khu vực nông thôn, 70% hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, 100% nhà trẻ, trường học và công trình công cộng có nhà tiêu và nước sạch hợp vệ sinh. Tính đến năm 2008, 75% dân số khu vực nông thôn được tiếp cận nước sạch hợp vệ sinh, 51% số hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, trong đó bao gồm cả trẻ em.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các Bộ ngành liên quan và các địa phương đặt ưu tiên đối với người nghèo, đồng bào dân tộc, vùng sâu vùng xa, miền núi, hải đảo, vùng khó khăn về nguồn nước, vùng ô nhiễm, trường học, trạm y tế và được triển khai thực hiện với những nguyên tắc:

- Ưu tiên phân bổ kinh phí cho những địa phương khó khăn, vùng nghèo, vùng dân tộc thiểu số, lũ lụt, ô nhiễm...
- Cung cấp nước sạch và vệ sinh cho các nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường tiểu học và trẻ em khuyết tật (trong hoạt động phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay ưu đãi của Chính phủ (QĐ 62/2004/QĐ-CP) để xây dựng và cải tạo công trình cấp nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh (hoạt động phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội).

- Ứng dụng các công nghệ cấp nước phù hợp cho các khu vực khó khăn về nguồn nước, khu vực ô nhiễm...

- Kinh phí thực hiện chương trình được tăng lên hàng năm. Năm 2006: 353 tỷ đồng, năm 2007: 400 tỷ đồng, năm 2008: 433 tỷ đồng và năm 2009: 587 tỷ đồng. Ngoài ra, đối với vùng đặc biệt khó khăn về nguồn nước, Chính phủ đầu tư để thực hiện các dự án như: Dự án cấp nước 4 huyện vùng cao núi đá của Hà Giang (xây 30 hồ treo, kinh phí 150 tỷ đồng), vùng lục khu của Cao Bằng (140 tỷ đồng), vùng ô nhiễm Asen ở Bình Lục, Hà Nam (64 tỷ đồng) và ô nhiễm xăng dầu ở Lạc Thủy, Hoà Bình (29 tỷ đồng).

Hiện nay, Bộ đang hướng dẫn các địa phương lập dự án giải quyết cho các vùng đặc biệt khó khăn. Bộ đang đề nghị Chính phủ cho phép xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2011-2010 đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của trẻ em nói riêng và của người dân nói chung.

### **III. Trả lời của Bộ Tài chính về những vấn đề liên quan (Công văn số 14289/BTC-HCSN ngày 08/10/2009)**

**Câu 1:** Bên cạnh những bệnh thông thường, trẻ em còn gặp phải nhiều căn bệnh hiểm nghèo như bệnh tim, ung thư... Đối với những căn bệnh này, việc chữa trị mất rất nhiều thời gian và tiền bạc. Việc chữa bệnh sẽ vô cùng khó khăn đối với những trẻ em trong các gia đình nghèo. Chúng cháu biết các cấp, ngành đã có nhiều cố gắng, đưa ra những chương trình hỗ trợ nhằm giúp đỡ các bạn nhỏ ấy, nhưng cũng chỉ đáp ứng một phần nhu cầu các bạn mắc bệnh hiểm nghèo. Vậy các bác, các cô chú có kế hoạch gì để hỗ trợ, giúp đỡ các bạn ấy về kinh phí cũng như điều trị trong thời gian tới không ạ?

**Trả lời:** Trẻ em là đối tượng được Nhà nước đặc biệt quan tâm. Chính vì vậy, Điều 15, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã quy định:

1. Trẻ em có quyền được chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ.
2. Trẻ em dưới 6 tuổi được chăm sóc sức khoẻ ban đầu, được khám bệnh, chữa bệnh không phải trả tiền tại các cơ sở y tế công lập.

Thực hiện Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, hàng năm ngân sách nhà nước đã dành kinh phí để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh không phải trả tiền cho trẻ em dưới 6 tuổi tại các cơ sở y tế công lập. Đối với người

nghèo (trong đó có trẻ em), Nhà nước cũng đã dành kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế để người nghèo (trong đó có trẻ em) được chăm sóc sức khỏe khi có nhu cầu.

Ngoài ra, Nhà nước cũng đã có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các chương trình từ thiện hỗ trợ, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em nghèo bị mắc bệnh hiểm nghèo.

Chính vì vậy, trong những năm qua, nhiều bạn nhỏ, đặc biệt là các bạn bị mắc bệnh hiểm nghèo trong các gia đình nghèo đã được chăm sóc chữa trị miễn phí; tuy nhiên mới đáp ứng một phần nhu cầu của các bạn mắc bệnh hiểm nghèo như ý kiến của các em.

Trong thời gian tới, thực hiện Luật bảo hiểm y tế, Nhà nước tiếp tục ưu tiên dành kinh phí để mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em trong các gia đình nghèo và hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho trẻ em thuộc hộ cận nghèo, học sinh, sinh viên (Đối với trẻ em thuộc hộ cận nghèo, kể cả đối tượng là học sinh, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối thiểu bằng 50% mức đóng BHYT từ ngày 01/7/2009; hỗ trợ đối với học sinh 30% mức đóng BHYT từ ngày 01/01/2010) để đảm bảo và tạo điều kiện cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em nghèo được chăm sóc sức khỏe.

Bên cạnh đó, Nhà nước sẽ tiếp tục tạo điều kiện, khuyến khích các tổ chức nhân đạo như Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam,..., các tổ chức phi chính phủ và các ban ngành, đoàn thể cùng tham gia hỗ trợ trẻ em mắc các bệnh nặng, hiểm nghèo, chi phí điều trị cao; bị tai nạn thương tích, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

**Câu 2:** *Qua thực tế ở địa phương cháu và qua tìm hiểu thì cháu được biết y tế học đường đang có nhiều vấn đề hạn chế. Đội ngũ y bác sĩ chưa được qua tâm thoả đáng (tiền lương, phúc lợi xã hội...) nên chất lượng khám chữa bệnh tại trường học rất thấp. Vậy trong thời gian tới các bác quan tâm thế nào đến vấn đề này?*

**Trả lời:** Hiện nay y tế trường học đang là vấn đề quan tâm của các cấp ngành. Ngày 27/3/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 401/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phòng chống bệnh tật trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thể hiện sự quyết tâm của Chính phủ trong việc nâng cao chất lượng y tế trường học. Thực hiện quyết định trên, hiện nay Bộ Y tế đang phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng công tác y tế trường học trong thời gian tới; trong đó đặc biệt quan tâm đến củng cố tăng

cường số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (cán bộ y tế trường học), nguồn tài chính,... cho công tác y tế học đường.

**Câu 3:** *Sữa là một loại thức uống dinh dưỡng rất cần thiết cho sự phát triển của trẻ em. Một trong những nguyên nhân khiến cho trẻ em Việt Nam kém phát triển, suy dinh dưỡng là do thiếu sữa. Theo cháu biết, Việt Nam là một trong những nước nghèo nhất thế giới, nhưng lại có giá sữa cao nhất thế giới. Chính vấn đề này đã gây khó khăn trong việc tiếp cận và được uống sữa của trẻ em, đặc biệt là trẻ em nghèo. Vậy, các cô, các bác đã có những chính sách gì trong tương lai gần để trẻ em Việt Nam, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có điều kiện uống sữa và phát triển toàn diện như các bạn nhỏ ở những nước khác? Quan trọng hơn nữa, làm sao để đảm bảo sữa an toàn, không có melamin và các chất độc hại?*

**Trả lời:** Về giá sữa, vừa qua thực hiện ý kiến chỉ đạo và yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 4838/VPCP ngày 17/7/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý thông tin giá sữa đăng trên báo Lao động, Tuổi trẻ, Thanh niên, Người Lao động; các Bộ Tài chính, Công Thương, Y tế theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đã có báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ phân tích tình hình, nguyên nhân và kiến nghị các giải pháp bình ổn giá sữa. Trong các báo cáo trên cũng đã phân tích và xác định thời gian qua thị trường sữa bột nhập khẩu nguyên hộp. Mặt bằng giá sữa ở Việt Nam nói chung là cao nhưng chưa phải là mức cao nhất thế giới như một số bài báo đưa tin.

Sau khi xem xét đề nghị của Bộ Tài chính tại công văn số 10839/BTC-QLG ngày 29 tháng 7 năm 2009 Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng đã giao trách nhiệm cho các Bộ, ngành (Công văn số 5608/VPCP-KTTH ngày 17 tháng 8 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về giải pháp bình ổn giá sữa), cụ thể như sau:

- Bộ Tài chính chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát và xử lý các vấn đề liên quan đến giá sữa theo quy định của Nhà nước về quản lý giá; nghiên cứu, sửa đổi các quy định pháp luật có liên quan đối với quản lý giá sữa, bảo đảm bình ổn giá sữa ở thị trường trong nước; kiểm tra, kiểm soát các yếu tố hình thành giá sữa phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Bộ Công thương nghiên cứu, bổ sung các chế tài xử lý đủ mạnh đối với các hành vi cạnh tranh không lành mạnh và lừa dối người tiêu dùng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh; có biện pháp khắc phục tình trạng độc quyền trong nhập khẩu và phân phối sữa.

09592457



- Bộ Y tế chịu trách nhiệm kiểm định, kiểm tra và công bố công khai chất lượng các loại sữa (bao gồm cả sữa nội, ngoại) để khuyến cáo và định hướng tiêu dùng cho người dân.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Tài chính thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu đúng và có thói quen tiêu dùng sữa hợp lý, khoa học; kiểm soát thường xuyên việc quảng cáo sữa trên các phương tiện thông tin đại chúng, tránh tình trạng quảng cáo thái quá, không đúng sự thật dẫn đến nhầm lẫn, ngộ nhận cho người tiêu dùng.

Thực hiện chỉ đạo trên, riêng Bộ Tài chính đã tổ chức ngay các đoàn kiểm tra và đang tiến hành kiểm tra các yếu tố hình thành giá sữa ở một số doanh nghiệp nhập khẩu kinh doanh sữa chiếm thị phần lớn để loại trừ và thu về ngân sách nhà nước những chi phí doanh nghiệp tính không hợp lý, không đúng quy định; xử lý vi phạm liên quan đến việc thực hiện các chính sách thuế, giá; đồng thời yêu cầu doanh nghiệp bán hàng theo mức giá phù hợp. Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng sữa trẻ em dưới 6 tuổi phải thực hiện việc đăng ký giá bán theo quy định hiện hành.

- Để đảm bảo sữa an toàn, không có melamin và các chất độc hại: Trong các năm qua, Nhà nước đã đầu tư kinh phí để ngành Y tế mua sắm các trang thiết bị kiểm nghiệm hiện đại để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sữa cung cấp trên thị trường. Để nâng cao chất lượng sữa, mỗi người tiêu dùng, trong đó có các em đều phải phối hợp với các cơ quan chức năng cùng nhau giám sát, phát hiện kịp thời các cơ sở, tổ chức, cá nhân cung cấp ra thị trường những loại sữa không đảm bảo an toàn về vệ sinh, thực phẩm, không sử dụng các loại sữa không có nguồn gốc rõ ràng, tận dụng, sử dụng nguồn sữa mẹ và các loại sữa từ thiên nhiên an toàn.

**Câu 4:** *Hiện nay còn nhiều bạn nhỏ sống ở khu vực nông thôn, miền núi và những vùng khó khăn vẫn chưa được sử dụng nguồn nước sạch, hợp vệ sinh. Vậy các bác, các cô chú có biện pháp gì để giúp đỡ các bạn được sử dụng nguồn nước sạch?*

**Trả lời:** Thực hiện Quyết định số 277/2006/QĐ-TTg ngày 11/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2006-2010, hàng năm, ngân sách Nhà nước đã ưu tiên bố trí kinh phí ngày càng tăng để các Bộ, cơ quan TW, địa phương triển khai thực hiện chương trình nhằm tăng tỷ lệ người dân ở vùng sâu vùng xa được sử dụng nước sạch, cụ thể: năm 2006 là 353 tỷ đồng (vốn đầu tư 400 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 30 tỷ đồng); năm 2007 là 430 tỷ

đồng, tăng 21,8% so với năm 2006 (vốn đầu tư 320 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 33 tỷ đồng); năm 2008 là 622 tỷ đồng, tăng 44,6% so với năm 2007 (vốn đầu tư 556 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 66 tỷ đồng); năm 2009 là 935 tỷ đồng (gồm cả vốn ngoài nước 398 tỷ đồng), tăng 50% so với năm 2008 (vốn đầu tư 838 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 97 tỷ đồng).

#### **IV. Trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường về các vấn đề liên quan** (Công văn số: 3369/BTNMT-TĐKT ngày 14/9/2009)

**Câu hỏi 5, mục 1:** Hiện nay, thực trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí ngày càng gia tăng do người dân đổ rác thải trực tiếp xuống kênh mương sông ngòi; các nhà máy đổ xả chất thải, nước thải, khói bụi chưa qua xử lý... Bộ đã và đang triển khai nhiều biện pháp để bảo vệ môi trường, như:

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường,
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân,
- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường, đầu tư kinh phí xây dựng các điểm thu gom rác thải tập trung; đầu tư công nghệ xây dựng hệ thống xử lý rác thải, nước thải đối với các nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp; không cấp giấy phép đầu tư, giấy phép đăng ký kinh doanh nếu cơ sở sản xuất không có hệ thống xử lý rác thải...
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, có các chế tài nghiêm khắc xử lý vi phạm...
- Tuyên dương, khen thưởng cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp làm tốt công tác bảo vệ môi trường.

#### **V. Trả lời của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về các vấn đề liên quan** (Công văn số: 3460/BVHTTDL-GĐ ngày 12/10/2009)

**Câu hỏi 7:** *Qua thông tin đại chúng, cháu được biết có rất nhiều bạn nhỏ bị hành hạ, ngược đãi, phải chịu nhiều hình thức bạo lực nguy hiểm. Chúng cháu mong muốn được biết trong thời gian tới, các bác, các cô chú có biện pháp gì để ngăn chặn những hành vi này?*

**Trả lời:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 1 của Luật Phòng chống bạo lực gia đình bao gồm cả những thành viên gia đình bị ngược đãi, hành hạ là trẻ em. Song, không phải tất cả trẻ em bị hành hạ, ngược đãi hiện nay đều do bạo lực gia đình. Trong thực tế, trẻ em ngoài nguy cơ bị bạo lực gia đình, còn có nguy cơ cao bị bạo lực từ phía xã hội, như: bị đánh đập, bắt trẻ em lao động quá sức hay bắt trẻ em làm trái pháp luật, thậm chí là bị cưỡng bức tình dục. Trước khi Luật Phòng chống bạo lực gia đình có hiệu lực thì những trường

hợp hành hạ, ngược đãi trẻ em bao gồm cả trong gia đình và xã hội được xử lý theo Nghị định 114/2006/NĐ-CP ngày 03/10/2006 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống bạo lực gia đình đang trình Chính phủ ký ban hành nêu rõ những trường hợp nạn nhân của bạo lực gia đình là trẻ em (dưới 16 tuổi) thì xử phạt theo pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trẻ em, là lĩnh vực được Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quản lý.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cho rằng, trẻ em là nhóm đối tượng chưa có khả năng tự vệ. Vì thế, trách nhiệm bảo vệ trẻ trước nguy cơ bị ngược đãi, hành hạ để trẻ em được sống an toàn tại gia đình, xã hội trước hết là trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, sau đó đến gia đình, cộng đồng và cuối cùng mới là các cháu.

Do vậy, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cần tuyên truyền giáo dục cho gia đình, cộng đồng hiểu được trách nhiệm, vai trò của họ trong việc bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tiếp đến là xử lý nghiêm minh những trường hợp xâm hại đến sức khoẻ, tính mạng trẻ em. Và cuối cùng là cần có những trung tâm phục hồi tâm lý, sức khoẻ cho trẻ em bị xâm hại.

Hiện nay, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đang tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống bạo lực gia đình (dự kiến được phê duyệt cuối năm 2009). Khi Nghị định này được phê duyệt sẽ là khung pháp lý để xử lý những trường hợp người gây bạo lực gia đình nói chung và gây bạo lực gia đình với trẻ em là thành viên gia đình nói riêng. Ngoài ra, để phòng chống bạo lực gia đình, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đang thử nghiệm mô hình phòng chống bạo lực gia đình trên toàn quốc, biên soạn tài liệu giáo dục đời sống gia đình, tổ chức chiến dịch truyền thông phòng chống bạo lực gia đình, ... nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc phòng chống bạo lực gia đình mà trẻ em là thành viên.

**Câu hỏi 11:** *Hiện nay trong chương trình học của chúng cháu chưa có nhiều hình thức giáo dục kỹ năng sống và giáo dục giới tính, trong khi đó, bản thân chúng cháu có nhu cầu tìm hiểu, cần được định hướng giáo dục nhiều hơn. Chúng cháu mong muốn được nghe ý kiến các bác, các cô chú về vấn đề này.*

**Trả lời:** Giáo dục kỹ năng sống và giáo dục giới tính là một trong những nội dung cần thiết cần được cung cấp cho trẻ em trong độ tuổi đi học. Những năm gần đây, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chú trọng việc cung cấp các kiến thức về giáo dục đời sống gia đình, các kỹ năng sống cho các thành viên, trong đó có đối tượng trẻ em thông qua bộ tài liệu giáo dục đời sống

gia đình và các mô hình thí điểm sinh hoạt tại cộng đồng. Các phần khác nhau của bộ tài liệu này đã được in ấn và chuyển tới 100% số Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững, nhóm phòng chống bạo lực gia đình tại 63 tỉnh/thành phố. Tuy nhiên, trước nhu cầu của các gia đình, trong đó có đối tượng trẻ em, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch sẽ quan tâm hơn tới việc sẽ xây dựng riêng những chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống và giáo dục giới tính cũng như các tài liệu, ấn phẩm, tờ rơi dành riêng cho đối tượng này. Đồng thời, lồng ghép nội dung truyền thông liên quan tới giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em vào các chương trình truyền thông gắn với nội dung gia đình.

Hy vọng rằng, cùng với chương trình Giáo dục kỹ năng sống được giảng dạy trong các trường học, các hoạt động của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch sẽ được các em ủng hộ và đóng góp thiết thực cho việc phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ em Việt Nam./.